

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1982 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý,  
hoạt động dạy và học nghề đến năm 2020”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020;

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học nghề đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý, dạy và học nghề bằng các công nghệ phần mềm tiên tiến trên thế giới; hiện đại hóa cơ sở hạ tầng thông tin theo hướng số hóa, mô phỏng hóa các máy móc, thiết bị dạy

nghề tạo sự thay đổi căn bản, toàn diện về quản lý, dạy và học nghề theo hướng hiện đại; tạo đột phá về chất lượng đào tạo góp phần tăng năng lực cạnh tranh quốc gia và hội nhập với khu vực và quốc tế.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Đến năm 2017:

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyển dụng lao động và theo suốt quá trình làm việc, học tiếp; triển khai các dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3 và các hoạt động quản lý, điều hành ở cơ quan Trung ương, địa phương.

Tích hợp toàn bộ dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng và nhu cầu đào tạo lao động.

- Đối với các trường được lựa chọn để phát triển thành trường nghề chất lượng cao:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyển dụng, theo dõi quá trình, kết quả học tập của học sinh tới khi ra trường.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và phương tiện, thiết bị dạy học phục vụ công tác quản lý và hoạt động dạy, học nghề, ưu tiên cho các thiết bị thực hành mô phỏng kỹ năng nghề; xây dựng hệ thống thư viện điện tử. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về đánh giá kỹ năng nghề và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Đối với các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia: Có khoảng 40% chương trình, giáo trình được ứng dụng các phần mềm mô phỏng và xây dựng các bài giảng thực hành ảo mô phỏng các tình huống thực tế; có khoảng 70% chương trình, giáo trình được lưu trữ số hóa.

### b) Đến năm 2020:

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp:

Triển khai các dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 4 và các hoạt động quản lý, điều hành ở cơ quan Trung ương và địa phương.

- Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

Có ít nhất 50% cơ sở giáo dục nghề nghiệp có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hoàn thiện và phương tiện, thiết bị dạy học phục vụ cho công tác

quản lý, hoạt động dạy và học nghề; có ít nhất 50% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học các nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, khu vực ASEAN, quốc tế và ứng dụng đào tạo trực tuyến trong giáo dục nghề nghiệp; có ít nhất 60% chương trình, giáo trình của các nghề đào tạo được số hóa và lưu trữ bằng công nghệ tiên tiến, hiện đại phù hợp với thực tiễn của nghề.

- Thiết lập hệ thống quản lý ngân hàng đề thi và chứng chỉ kỹ năng nghề trong hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về đánh giá kỹ năng nghề; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

## **II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học nghề

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo để nâng cao nhận thức cho cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Trung ương và địa phương về các mục tiêu, hoạt động của Đề án để thống nhất hành động.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực công nghệ thông tin trong giáo dục nghề nghiệp

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động đào tạo nghề cho giáo viên, giảng viên và cán bộ ở Trung ương, địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài nước. Đẩy mạnh hình thức đào tạo trực tuyến về công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên và giảng viên;

- Tổ chức khảo sát, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại một số quốc gia, vùng lãnh thổ.

3. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm

- Đầu tư thiết bị đặc thù, phần mềm ứng dụng trong giảng dạy kiến thức và đào tạo kỹ năng nghề; trang bị đồng bộ về cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin cho các trường phát triển thành trường nghề chất lượng cao;

- Tập trung về hạ tầng cơ sở, phần mềm ứng dụng, các thiết bị công nghệ số hóa và mô phỏng, hệ thống lưu trữ, quản lý dữ liệu, trung tâm quản lý, điều hành tổng thể về giáo dục nghề nghiệp; quản lý, vận hành, duy trì hoạt động của hệ thống lưu trữ dữ liệu, trung tâm quản lý, điều hành tổng thể về giáo dục nghề nghiệp;

- Mua, chuyển giao, tiếp nhận và sử dụng các thiết bị, học liệu, phần mềm mô phỏng theo công nghệ tiên tiến cho các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN và quốc tế.

#### 4. Xã hội hóa trong giáo dục nghề nghiệp

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động dạy và học trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt đối với các nghề đào tạo có khả năng xã hội hóa cao, Ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc ít người và khuyến khích tài năng; huy động các doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động tham gia hỗ trợ các hoạt động đào tạo.

#### 5. Giám sát, đánh giá

Xây dựng các phương pháp đánh giá khoa học về ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp điều kiện thực tế tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin để có những biện pháp thúc đẩy kịp thời.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Hoạt động 1: Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin tiên tiến, đồng bộ, gồm: Trung tâm tích hợp dữ liệu; quản lý về giáo dục nghề nghiệp; hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy của các trường được lựa chọn phát triển thành trường nghề chất lượng cao về máy móc, trang thiết bị tại các phòng thực hành và phòng học tích hợp; các thiết bị, hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu về đánh giá kỹ năng nghề và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

2. Hoạt động 2: Xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến; hệ thống thiết bị mô phỏng, thiết bị thực tế ảo, thiết bị dạy học thuật; các chương trình, giáo trình, học liệu, bài giảng điện tử, bài giảng mô phỏng; hệ thống kiểm tra, giám sát và đánh giá; hệ thống hỗ trợ các hoạt động dạy, học trong giáo dục nghề nghiệp; đào tạo và chuyển giao công nghệ.

3. Hoạt động 3: Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong hoạt động đánh giá kỹ năng nghề và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đào tạo và chuyển giao công nghệ.

4. Hoạt động 4: Chuẩn hoá, mở rộng hệ thống chỉ tiêu, chỉ số thống kê và đào tạo, hướng dẫn khai thác, sử dụng hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp về giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, lao động đã qua học nghề; báo cáo tổng hợp, phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định; quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp; khai thác, quản trị cơ

sở dữ liệu; kết nối trao đổi thông tin giữa cơ sở dữ liệu giáo dục nghề nghiệp và cơ sở dữ liệu về thị trường lao động; điều hành, quản lý, hỗ trợ hướng nghiệp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Ưu tiên bố trí nguồn vốn tập trung để thực hiện Đề án từ ngân sách trung ương và các chương trình, dự án trọng điểm trong giai đoạn từ nay đến năm 2020 theo cơ chế hỗ trợ có mục tiêu, bảo đảm đầu tư tập trung, đồng bộ và dứt điểm để thực hiện các mục tiêu của Đề án.

2. Bộ, ngành, địa phương chủ quản, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm bố trí kinh phí đối ứng để thực hiện các hoạt động của Đề án theo quy định từ các nguồn: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các chương trình, dự án trong và ngoài nước, nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác bảo đảm thực hiện mục tiêu của Đề án.

3. Huy động nguồn vốn xã hội hóa và lồng ghép các nguồn lực tài chính từ các chương trình dự án, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ đầu tư tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Đề án, cụ thể:

a) Tổ chức khảo sát, tư vấn, lập, phê duyệt, quản lý và thực hiện đầu tư các dự án theo các hoạt động của Đề án quy định tại Mục III Điều 1 của Quyết định này.

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động của Đề án quy định tại Mục III Điều 1 của Quyết định này theo cơ chế tài chính đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Đưa nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học nghề vào các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và 5 năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

d) Tổ chức thực hiện theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ, thuê dịch vụ công nghệ thông tin tùy theo từng hoạt động của Đề án;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án sau 3 năm thực hiện và tổng kết vào năm 2020.

2. Bộ Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ liên quan bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Đề án.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan bố trí vốn đầu tư phát triển, vốn chương trình mục tiêu, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ (nếu có), vốn ODA và các chương trình, dự án, đề án trọng điểm quốc gia để thực hiện Đề án.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin; dịch vụ công nghệ thông tin của Đề án này.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết nối, cập nhật trong quá trình triển khai thực hiện Đề án để bảo đảm tăng tính hiệu quả Đề án.

6. Các Bộ, cơ quan Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề - nghiệp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là các cơ quan chủ quản của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được lựa chọn đầu tư:

a) Phê duyệt dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí hàng năm; công khai dự án đã được phê duyệt trên Cổng, Trang thông tin điện tử của các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức và trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Huy động và phân bổ các nguồn kinh phí hàng năm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo lộ trình thực hiện Đề án và đồng bộ với nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, bảo đảm đủ vốn thực hiện các Dự án đã phê duyệt;

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện Đề án và báo cáo kết quả các dự án về ứng dụng công nghệ thông tin đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công bảo đảm theo đúng mục tiêu của Đề án; gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTN, KTTH, TCCV, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX(3).HMT. 132.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**